

Số: 177 /KH-UBND

Lộc Ninh, ngày 03 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 31/7/2026 của UBND thành phố về Đề án “Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, chính quyền thông minh giai đoạn 2026 - 2030” trên địa bàn phường Lộc Ninh

Thực hiện Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 31/7/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai về triển khai Đề án “Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, chính quyền thông minh giai đoạn 2026 - 2030”.

Trên cơ sở kế thừa, tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và cải cách hành chính đã được triển khai theo Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 04/6/2026 của Ủy ban nhân dân phường và các chương trình, kế hoạch có liên quan, Ủy ban nhân dân phường Lộc Ninh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phù hợp chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và điều kiện thực tế của phường; tạo chuyển biến thực chất trong cải cách thủ tục hành chính (TTHC) gắn với chuyển đổi số, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục xây dựng nền hành chính phường chuyên nghiệp, hiện đại, công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả; tăng cường xử lý công việc trên môi trường điện tử, khai thác và tái sử dụng dữ liệu, giảm giấy tờ, giảm thời gian và chi phí thực hiện thủ tục hành chính.

2. Yêu cầu

- Việc thực hiện Kế hoạch này trên cơ sở kế thừa các nhiệm vụ đã được phân công tại Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 04/6/2026 và các kế hoạch có liên quan. Đối với nhiệm vụ đã được giao và đang triển khai, các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện theo phân công hiện hành, không giao lại, không tổ chức trùng lặp; tập trung bổ sung các chỉ tiêu, yêu cầu và nhiệm vụ mới theo Kế hoạch số 201/KH-UBND.

- Bảo đảm nguyên tắc “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ sản phẩm, rõ kết quả”. Lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp và kết quả xử lý công việc làm thước đo; tăng cường phối hợp, không phát sinh thủ tục, báo cáo nội bộ không cần thiết.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TRỌNG TÂM ĐẾN NĂM 2030

1. Nhóm chỉ tiêu về công tác chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ

- Phần đầu đến năm 2028, 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền phường được thực hiện trên môi trường điện tử.

- Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử đạt 100% đối với nội dung đủ điều kiện.

- 100% nhiệm vụ được giao được theo dõi, quản lý, giám sát bằng dữ liệu trên môi trường điện tử; phần đầu 98% nhiệm vụ hoàn thành đúng hạn, bảo đảm chất lượng, không để tồn đọng kéo dài.

- Cắt giảm tối thiểu 15% số lượng văn bản hành chính ban hành hàng năm so với năm trước; giảm 10% số lượng hội nghị hàng năm nhằm tiết kiệm, chống lãng phí; phần đầu tỷ lệ họp trực tuyến đạt ít nhất 60% tổng số cuộc họp trong năm.

2. Nhóm chỉ tiêu về cải cách thủ tục hành chính, phục vụ người dân, doanh nghiệp

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%.

- 100% TTHC đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo danh mục do cấp có thẩm quyền công bố.

- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt 100%; tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt 100%.

- Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết TTHC, dịch vụ công đạt tối thiểu 90%.

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán đạt tối thiểu 80%.

- Thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính đạt 100% đối với các thủ tục thuộc danh mục được cấp có thẩm quyền công bố, hướng dẫn.

- Rà soát, đơn giản hóa quy trình, phần đầu rút ngắn tối thiểu 30% thời gian xử lý hồ sơ so với quy định hiện hành.

- Mức độ hài lòng chung của người dân, doanh nghiệp phần đầu đạt từ 95% trở lên. Trong đó: Mức độ hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt tối thiểu 95%; hài lòng về giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng đạt tối thiểu 90%.

3. Nhóm chỉ tiêu về phát triển Xã hội số tại địa phương

- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên trên địa bàn phường có tài khoản giao dịch ngân hàng đạt tối thiểu 95%.

- Tỷ lệ người dân trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt tối thiểu 80%.

- Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt tối thiểu 95%; tỷ lệ người dân tiếp cận được thông tin y tế, khám bệnh từ xa đạt tối thiểu 90%.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số đã giao

- Tiếp tục tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về tuyên truyền, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, số hóa hồ sơ, hợp không giấy, Tổ công nghệ số cộng đồng, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, an toàn thông tin theo Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 04/6/2026.

- Ưu tiên lồng ghép nội dung tuyên truyền, tập huấn, kiểm tra và tổng hợp kết quả trong các hoạt động đang triển khai để tránh trùng lặp.

2. Rà soát, đơn giản hóa, chuẩn hóa và tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC

- Thường xuyên rà soát TTHC thuộc phạm vi tiếp nhận, giải quyết của phường; kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền đơn giản hóa thành phần hồ sơ, rút ngắn 30% thời gian xử lý đối với nội dung còn bất cập.

- Tổ chức thực hiện tái cấu trúc quy trình dịch vụ công theo nguyên tắc “người dân chỉ cung cấp thông tin một lần” trong phạm vi dữ liệu đã được số hóa, xác thực.

3. Nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến và giải quyết TTHC phi địa giới

- Duy trì việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, nhận kết quả điện tử; tập trung nâng tỷ lệ sử dụng thực chất, không chạy theo hình thức.

- Triển khai hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính; công khai rõ phạm vi, cách thức thực hiện để người dân dễ tiếp cận.

4. Đẩy mạnh số hóa, khai thác, chia sẻ và tái sử dụng dữ liệu

- Rà soát, chuẩn hóa, cập nhật dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống” có khả năng khai thác, sử dụng lại.

- Tuyệt đối không đầu tư, phát triển hệ thống phần mềm riêng lẻ khi đã có nền tảng dùng chung của Trung ương, thành phố đáp ứng yêu cầu.

5. Đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử

- Sử dụng thống nhất hệ thống quản lý văn bản, hồ sơ công việc, thư điện tử công vụ, chữ ký số; tăng cường theo dõi tiến độ, chất lượng sản phẩm đầu ra bằng dữ liệu.

- Rà soát quy trình nội bộ, giảm 15% văn bản giấy tờ trung gian; tăng cường họp trực tuyến (mục tiêu 60%), họp không giấy tờ đối với các cuộc họp đủ điều kiện.

6. Công khai, minh bạch và nâng cao mức độ hài lòng

- Thường xuyên cập nhật, niêm yết công khai TTHC, quy trình, phí, lệ phí. Tuyệt đối không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp thêm giấy tờ ngoài thành phần hồ sơ được công bố.

- Khai thác các kênh số để tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; kịp thời chấn chỉnh tình trạng hồ sơ trễ hạn hoặc yêu cầu bổ sung nhiều lần do lỗi chủ quan.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành, lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Ưu tiên tận dụng hạ tầng, nền tảng, phần mềm và nguồn lực hiện có; không đề xuất đầu tư trùng lặp. Việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu UBND phường theo dõi việc triển khai Kế hoạch trong phạm vi nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số được giao; phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND, Trung tâm Phục vụ hành chính công và các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp kết quả thực hiện.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ tuyên truyền, kỹ năng số, Tổ công nghệ số cộng đồng, ứng dụng công nghệ số và các nội dung đã được giao tại Kế hoạch số 49/KH-UBND; không tổ chức hoạt động trùng lặp.

2. Trung tâm Phục vụ hành chính công phường

- Chủ trì theo dõi các chỉ tiêu, nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, số hóa hồ sơ và kết quả, tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới theo phạm vi được giao.

- Phối hợp các phòng chuyên môn rà soát quy trình, thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết; tổng hợp khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ.

3. Văn phòng HĐND và UBND phường

Chủ trì, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ về quản trị nội bộ, xử lý văn bản và hồ sơ công việc trên môi trường điện tử, theo dõi nhiệm vụ, hợp không giấy và các nền tảng phục vụ chỉ đạo, điều hành theo chức năng được giao.

4. Các phòng chuyên môn, Công an phường và các cơ quan, đơn vị liên quan

- Theo chức năng, nhiệm vụ, chủ động rà soát, chuẩn hóa quy trình, dữ liệu chuyên ngành; phối hợp số hóa, khai thác, chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu và giải quyết thủ tục hành chính; bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này; kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc về cơ quan đầu mối để tổng hợp.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia cải cách hành chính, chuyển đổi số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến; phản ánh ý kiến, kiến nghị của người dân đến cơ quan có thẩm quyền.

6. Chế độ thông tin, báo cáo

- Không phát sinh chế độ báo cáo riêng đối với Kế hoạch này. Kết quả thực hiện được tổng hợp trong báo cáo cải cách hành chính định kỳ của phường; nội dung đã được tổng hợp tại các phần của báo cáo cải cách hành chính hoặc báo cáo chuyên ngành có liên quan thì không yêu cầu báo cáo lặp lại.

- Các cơ quan, đơn vị cung cấp số liệu, kết quả thực hiện theo yêu cầu của cơ quan đầu mối để bảo đảm tổng hợp đầy đủ các nhiệm vụ, chỉ tiêu của Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 201/KH-UBND ngày 31/7/2026 của UBND thành phố Đồng Nai trên địa bàn phường Lộc Ninh. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao nghiêm túc tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ thành phố;
- Sở Khoa học và Công nghệ thành phố;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND phường;
- Các phòng, cơ quan, đơn vị tại Phần V của Kế hoạch;
- Lưu: VT, PVHXH.

**TM ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Văn Tình

PHỤ LỤC

**Nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số,
chính quyền thông minh giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường Lộc Ninh**

(Kèm theo Kế hoạch số 177../KH-UBND ngày 03. .../9/2026 của UBND phường Lộc Ninh)

STT	Nhiệm vụ trọng tâm, bổ sung	Kết quả/ Sản phẩm	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp
1	Rà soát TTHC thuộc phạm vi tiếp nhận, giải quyết; đề xuất đơn giản hóa, giảm 30% thời gian xử lý	Danh mục/Báo cáo rà soát, kiến nghị	Hàng năm	Trung tâm Phục vụ HCC	Các công chức phòng chuyên môn
2	Triển khai nguyên tắc “người dân chỉ cung cấp thông tin một lần”; tái sử dụng dữ liệu đã số hóa đạt trên 90%.	Tỷ lệ tái sử dụng dữ liệu; giảm kê khai thông tin	2026-2030	Trung tâm Phục vụ HCC	Công an phường; Các công chức chuyên môn
3	Đạt chỉ tiêu: 90% hồ sơ trực tuyến, 100% số hóa hồ sơ, 80% thanh toán trực tuyến	Số liệu thống kê định kỳ	Hàng năm	Trung tâm Phục vụ HCC	Các công chức chuyên môn
4	Thực hiện tiếp nhận, giải quyết 100% TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính theo danh mục cho phép.	TTHC đủ điều kiện được triển khai; Hồ sơ xử lý thực tế	Theo lộ trình cấp trên	Trung tâm Phục vụ HCC	Các công chức phòng chuyên môn
5	Rà soát quy trình nội bộ; xử lý 100% hồ sơ công việc trên môi trường điện tử; giảm 15% văn bản giấy, 10% cuộc họp	Tỷ lệ hồ sơ công việc điện tử; Bảng theo dõi nhiệm vụ nội bộ	Thường xuyên	Văn phòng HĐND và UBND	Toàn bộ các cơ quan, đơn vị
6	Triển khai, vận động người dân đạt các chỉ tiêu Xã hội số (Chữ ký số 80%, TK ngân	Báo cáo số liệu thống kê mức độ bao	2026-2030	Phòng Văn hóa - Xã hội	Tổ công nghệ số cộng đồng; Trạm y tế; Mặt

STT	Nhiệm vụ trọng tâm, bổ sung	Kết quả/ Sản phẩm	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp
	hàng 95%, Hồ sơ sức khỏe 95%)	phủ			trận
7	Cập nhật dữ liệu CSDL quốc gia (Đề án 06); khai thác hiệu quả ứng dụng VNeID trong giải quyết TTHC	Dữ liệu dân cư chuẩn xác; Lướt sử dụng VNeID	Thường xuyên	Công an phường	Trung tâm Phục vụ HCC
8	Công khai, cập nhật TTHC; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị. Đạt tỷ lệ hài lòng trên 95%.	TTHC được công khai; Phản ánh được xử lý dứt điểm	Thường xuyên	Trung tâm Phục vụ HCC	Các công chức chuyên môn có liên quan
9	Tổng hợp khó khăn, vướng mắc về quy trình, phần mềm, hạ tầng; kiến nghị cấp trên xử lý	Báo cáo kiến nghị gửi UBND Thành phố/Sở ngành	Thường xuyên	Phòng VHXX; Văn phòng HĐND & UBND;	Trung tâm Phục vụ HCC